

Thanh Hoá, ngày 8 tháng 7 năm 2023

**KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN
NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA 2023-2024**

Căn cứ kế hoạch năm học của khoa Văn hóa Thông tin, Bộ môn Thông tin thư viện báo cáo phân công giảng viên năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

1. Phân công giảng viên giảng dạy các học phần

TT	Mã học phần	Tên môn/học phần	Số TC		Hình thức thi	Phân công giảng viên (Ghi rõ họ tên, học hàm, học vị)		
			LT	TH			GV1	GV2
I.	Kiến thức giáo dục đại cương							
	ĐC001	Triết học Mác - Lênin	3	0	Trắc nghiệm	TS. Nguyễn Thị Tình	ThS. Lê Đình Hải	
	ĐC002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	0	Trắc nghiệm	ThS. Hoàng Thị Thảo		
2.	ĐC003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	0	Trắc nghiệm	ThS. Phạm Thị Phụng		
3.	ĐC004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	0	Trắc nghiệm	ThS. Vũ Thị Thuỳ		
4.	ĐC005	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	0	Trắc nghiệm	ThS. Vũ Thị Hoàng Oanh		
5.	ĐC006	Cơ sở văn hóa Việt Nam Introduction to Vietnamese culture	3	0	Trắc nghiệm	ThS. Nguyễn Thị Hương		

6.	ĐC007	Pháp luật đại cương Introduction to laws	3	0	Tự luận	TS. Hoàng Đình Hiến	ThS. Nguyễn Th.Lan Anh	
7.	ĐC008	Phương pháp nghiên cứu khoa học Scientific research method	2	0	Tự luận	TS. Nguyễn Thị Hà		
8.	NN001	Tiếng Anh 1 English 1	3	0	Trắc nghiệm	TS. Hoàng Thị Huệ		
9.	NN002	Tiếng Anh 2 English 2	3	0	Trắc nghiệm	ThS. Nguyễn T. Thương Hiền		
10.	NN003	Tiếng Anh 3 English 3	3	0	Trắc nghiệm	ThS. Nguyễn T. Thương Hiền		
11.	ĐC012	Tin học Informatics	3	0	Thực hành + Trắc nghiệm	Hoàng Anh Công	ThS. Tào Ngọc Biên Ths. Lưu Vũ Nam	
		Giáo dục thể chất Physical Education		5	Thực hành	Th.s.Nguyễn Thành Trung	Th.s. ĐặngThế Hanh	
		Quốc phòng - An ninh National Defence Education		165	Thực hành	Dương Định Tiến		
II	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp							
2.1	Kiến thức cơ sở ngành							
12.	QVH009	Tiến trình lịch sử Việt Nam Vietnam's historical progress	3		Tự luận	Th.s. Lê Thị Hòa		
13.	QVH002	Văn hóa các dân tộc ít người ở Việt Nam Culture of Vietnamese Ethnic minorities	3	0	Tự luận	TS.Tạ Thị Thủy	TS.Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	
14.	QVH003	Tín ngưỡng và tôn giáo Việt Nam Vietnamese belief and religion	3	0	Thực hành	TS. Lê Thị Thảo	TS. Hà Đình Hùng	

15.	QVH007	Khoa học quản lý Management Science	3	0	Tự luận	ThS. Mai Anh Vũ		
16.	QVH017	Văn hóa công sở Office culture	3	0	Tự luận	ThS. Hoàng Thị Thu Hằng		
17.	QVH012	Kinh tế học văn hóa Economic cultural Studies	3	0	Thực hành	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	ThS. Nguyễn Thị Thuỷ	
18.	QVH010	Quản lý Nhà nước về Văn hóa State management of Culture.	3	0	Thực hành	TS. Lê Thị Thảo	TS. Vũ Văn Tuyền TS. Trịnh Ngọc Trung	
19.	QVH005	Làng xã cổ truyền của người Việt Traditional Vietnamese villages	2	0	Tự luận	ThS. Lưu Thị Ngọc Diệp	TS. Nguyễn văn Dũng	
20.	QVH004	Văn hóa dân gian Việt Nam Vietnamese folk culture	2	0	Tự luận	TS. Hoàng Thị Kim Oanh	Th.s. Lê Thị Hương	
21.	QVH008	Văn hóa học Culturology	2	0	Tự luận	TS. Nguyễn Thị Trúc Quỳnh		
22.	QVH001	Dân tộc học General ethnology	2	0	Tự luận	ThS. Bùi Thị Hậu		
23.	QVH043	Xã hội học văn hóa Culture sociology	2	0	Tự luận	TS. Vũ Văn Tuyền	TS. Lê Thị Thảo	
24.	QVH051	Kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính Techniques of drafting administrative documents	2	1	Thực hành	TS. Hoàng Thị Kim Oanh	TS. Nguyễn Thị Hà	

2.2.	Kiến thức chuyên ngành							
25.	QVH014	Chính sách văn hóa Vietnamese Cultural policies	3	0	Tự luận	TS. Nguyễn Thị Thục	Th.s. Lê Thị Hòa	
26.	QVH015	Công nghiệp văn hóa Cultural Industry	3	0	Tự luận	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Th.s. Nguyễn Thị Thủy	
27.	QVH020	Quản lý thiết chế văn hóa Management of cultural institutions	4	1	Tự luận	TS. Hà Đình Hùng	ThS. Nguyễn Thị Thủy	
28.	QVH021	Quản lý di sản văn hóa Management of cultural heritage	4	3	Thực hành	TS. Nguyễn Văn Dũng	TS. Lê Thị Thảo	
29.	QVH023	Quản lý nguồn nhân lực văn hóa Management of cultural human resource	4	1	Tự luận	TS. Nguyễn Thị Thục	ThS.Lê Thị Hòa	
30.	QVH028	Xây dựng văn hóa cộng đồng Building community culture	3	0	Tự luận	TS. Nguyễn Văn Dũng	Th.s. Nguyễn Thị Thủy	
31.	QVH027	Xây dựng kế hoạch, dự án văn hóa Building cultural project	3	2	Thực hành	TS. Nguyễn Thị Thục	Th.s. Nguyễn Thị Thủy	
32.	QVH044	Quản lý nhà nước về gia đình State management of Family	3	0	Tự luận	ThS.Bùi Thị Hậu		
33.	QVH025	Quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật Management of art performance activities	3	0	Tự luận	ThS. Vũ Thị Huyền		
34.	QVH048	Quản lý hoạt động mỹ thuật Management of art activities	3	0	Tự luận	TS. Trần Việt Anh		
35.	QVH050	Quản lý hoạt động thông tin, truyền thông Management of mass media activities	3	0	Tự luận	ThS. Tào Ngọc Biên	ThS. Nguyễn Thị Thủy	
36.	QVH052	Gây quỹ và tìm tài trợ Fundraising	3	2	Thực hành	ThS. Nguyễn Thị Thủy	TS.Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	

37.	CNT017	Thiết kế ấn phẩm truyền thông Designing media publications	3	2	Thực hành	ThS. Hoàng Anh Công	ThS. Tào Ngọc Biên	
38.	QVH022	Tổ chức sự kiện Event management	3	2	Thực hành	ThS. Vũ Thị Huyền		
39.	QVH030	Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp Building an overall art program	4	3	Thực hành	ThS. Vũ Thị Huyền		
40.	QVH016	Marketing văn hóa nghệ thuật Art - culture Marketing	2	2	Tự luận	ThS. Nguyễn Thị Thuỷ	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	
41.	QVH045	Kỹ năng giao tiếp Communicative Skills	2	0	Thực hành	ThS. Lê Bá Thành		
42.	QVH032	Quản lý dịch vụ văn hóa Cultural service Management	2	0	Tự luận	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	ThS. Nguyễn Thị Thuỷ	
43.	QVH058	Teambuilding Teambuilding	2	2	Thực hành	ThS. Vũ Thị Huyền		
3	Thực tế, Thực tập, Báo cáo tốt nghiệp							
44.	QVH019	Thực tế chuyên ngành Field trip	3	QV H01 9	Báo cáo	Bộ môn Quản lý văn hóa		
45.	QVH034	Thực tập cuối khóa Final Internship	5	QV H03 4	Báo cáo	Bộ môn Quản lý văn hóa		
46.	QVH068	Báo cáo tốt nghiệp Final Internship	5	QV H06 8	Báo cáo	Bộ môn Quản lý văn hóa		

2. Kế hoạch phân công giảng viên giảng dạy năm học 2020-2021

TT	Họ và tên GV	Trình độ	Môn dạy	Lớp	Số tiết	Tổng tiết	Định mức	Ghi chú
I	Học kỳ 1							
1.	Hoàng Thị Thi Hằng	Th.s	Văn hóa công sở	ĐH QLVHLTK12A	45	90	270	
			Văn hóa công sở	ĐH QLVHLTK12B	45			
2	Lưu Thị Ngọc Diệp	Th.s	ĐH QLVHLTK10A, B	ĐH QLVHLTK9A+B	30	30	270	
3	Bùi Thị Hậu	Th.s	Văn hóa các dân tộc ít người VN	ĐH QLVHK12	45	120	270	
			Tiến trình lịch sử Việt Nam	ĐH QLVHLTK12A	45			
			Dân tộc học	ĐH QLVHK11+12	30			
4	Lê Thị Hòa	Th.s	Tiến trình lịch sử Việt Nam	ĐH QLVHK12	45	205	270	
			Chính sách văn hóa thế giới	ĐH QLVHLT K11A	60			
			Chính sách văn hóa thế giới	ĐH VHV L QLVHK11A,B-BĐ	60			

			Chính sách văn hóa Việt Nam	ĐH QLVHK11	60			
2.	Vũ Thị Huyền	Th.s	Tổ chức sự kiện	ĐH QLVHLT K10B	45	90	270	
			Dàn dựng chương trình nghệ thuật	ĐH LT QLVHK10B + 11A	45			
3.	Nguyễn Thị Thanh Nga	Th.s	Kinh tế học văn hóa	ĐH QLVHLT K11A	30	60		
			Các ngành công nghiệp văn hóa	ĐH QLVHLT K12B	30			
4.	Lê Thị Thảo	TS	Làng xã cổ truyền của người Việt	ĐH LT QLVHK12A+ K11B	45	90		
			Quản lý di sản văn hóa	ĐH LT QLVHK K11B	45			
	Hoàng Kim Oanh		VH dân gian	ĐH VLVH QLVHK12AB - TH	30	30		
II	Học kỳ 2							
5.	Vũ Thị Huyền	Th.s	Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp	ĐH VHVLT QLVHK11A,B- BĐ	45	45	270	
6	Nguyễn Thị Thanh Nga	Th.s	Kinh tế học văn hóa	ĐH LT QLVHK11B	30	75	270	

			Công nghiệp văn hóa	ĐH VHV L QLVHK12AB	45			
7	Lê Thị Thảo	TS	Quản lý di sản văn hóa	ĐH LT QLVHK12A	45	90	240	
			Quản lý di sản văn hóa	ĐH QLVH LTK12A-HN	45			
8	Nguyễn Thị Thủy	Th.s	Quản lý hoạt động thông tin truyền thông	ĐH QLVHLT K10B	45	180	270	
			Quản lý dự án văn hóa	ĐH QLVHLT K10B	45			
			Quản lý các thiết chế văn hóa	ĐH QLVHLT K11B + 10B	45			
			Quản lý tiết chế văn hoá	ĐH VLVH QLVHK12AB - TH	45			
9	Nguyễn Thị Thục	TS	Chính sách VH	ĐH VHV L QLVHK12AB	45	45		

KHOA VH - TT

BỘ MÔN



Th.S Nguyễn Thị Nhung



T.S Lê Thị Thảo